TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN N** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2023/HSST
Ngày: 20-02-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N – TỈNH ĐỒNG NAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa*: Bà Nguyễn Thị Lợi.
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Hồ Thị Kim Ngân
Ông Võ Phi Hồng
- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Lê Thanh Duy, Cán bộ Tòa án nhân dân huyện N.
- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Văn Thành, Kiểm sát viên.

Từ ngày 16 tháng 02 đến ngày 20 tháng 02 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Đồng Nai. Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 260/HSST ngày 22 tháng 12 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 253/2022/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 12 năm 2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 06/2023/HSST – QĐ ngày 11/02/2023; Thông báo về việc mở lại phiên tòa số 40/TB- TA ngày 27/01/2023 của Tòa án nhân dân huyện N đối với bị cáo:

Lê Văn B, (tên gọi khác: không) sinh ngày 05/6/2003, tại tỉnh Đồng Nai. Nơi cư trú: khu phố PL, Thị trấn HP, huyện N, tỉnh Đồng Nai. Nơi ở hiện nay: khu phố M, Thị trấn HP, huyện N, tỉnh Đồng Nai. Nghề nghiệp: công nhân; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: kinh. Tôn giáo: không. Con ông Lê Văn T, bà Phạm Thị Cẩm V. Bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị bắt ngày 09/9/2022. Hiện bị can đang bị tam giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Nai.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 01/9/2022, Lê Văn B lên mạng xã hội Facebook thấy trang "Anh Lộc Shop" rao bán tiền giả nên nảy sinh ý định mua tiền giả về lưu hành để đổi lấy tiền thật tiêu xài cá nhân. Sau đó, B liên lạc với tài khoản Facebook

"Anh Lộc Shop" qua ứng dụng Messenger để đặt mua tiền giả thì được tài khoản này cung cấp đường link vào zalo trao đổi. B sử dụng zalo số điện thoại 0356.371.594 sao chép đường link để kết bạn, nhắn tin trao đổi thỏa thuận mua 3.000.000đồng tiền giả mệnh giá 500.000đồng với giá 1.000.000đồng tiền thật, hình thức giao hàng COD (nhận hàng, kiểm tra hàng, thanh toán tiền). Đến trưa ngày 06/9/2022, B nhận được 3.000.000đồng tiền giả mệnh giá 500.000đồng gói trong nilon cuộn tròn dán băng keo bên ngoài và để trong 01 lon bột dinh dưỡng (hình trụ cao khoảng 12cm, đường kính đáy khoảng 12cm) bên trong có một nửa lượng bột dinh dưỡng thông qua người giao hàng (không rõ họ tên địa chỉ người giao và bên vận chuyển hàng) và B trả 1.000.000đồng.

Đến khoảng 09 giờ 00 phút ngày 07/9/2022, B mang số tiền trên đi đến khu phố M, thị trấn HP, huyện N mua 55.000đồng thịt heo của bà Phan Thị H, sinh năm 1969, trú tại khu phố M, Thị trấn HP, huyện N. B đưa bà H 01 tờ tiền giả mệnh giá 500.000đồng kèm 5.000đồng tiền thật và được bà H trả lại số tiền thật là 450.000đồng.

Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 07/9/2022, B tiếp tục đi đến ấp 3, xã LT, huyện N mua 36.000đồng rau của bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1979, cư trú tại ấp 3, xã LT, huyện N. B sử dụng 01 tờ tiền giả mệnh giá 500.000đồng kèm 7.000đồng tiền thật (5.000đồng và 2.000đồng) để trả bà M và được bà M trả lại số tiền thật là 470.000đồng.

Đến trưa ngày 09/9/2022, do B thấy 01 tờ tiền giả mệnh giá 500.000đồng bị thấm nước lem mực không thể lưu hành được nên B đã đốt tiêu hủy tại khu vực phía sau nhà nơi bố mẹ B sinh sống (khu phố PL, Thị trấn HP, huyện N). Khoảng 11 giờ 40 phút cùng ngày, B tiếp tục điều khiển xe mô tô Biển số 94K1-828.15 đến chợ ấp 1, xã LT, huyện N mua 24.000đồng trái cây của ông Trịnh Minh H. B đưa ông H 01 tờ tiền giả mệnh giá 500.000đồng kèm 4.000đồng tiền thật (01 tờ 2.000đồng và 02 tờ 1.000đồng) thì bị ông H phát hiện báo Công an xã LT bắt quả tang. Tổng số tiền Lê Văn B thu lợi bất chính là 920.000đồng.

- Tang vật của vụ án gồm:

+ 03 tờ tiền giả mệnh giá 500.000đồng gồm 02 tờ số seri PL18218005, 01 tờ số seri AX17487121);

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu vivo, màu đỏ đen, số imei 1: 864484047722732, imei 2: 864484047722724;

+ 01 (một) ví da màu nâu; 01 (một) xe mô tô biển số 94K1-828.15.

Bà Phan Thị H đã giao nộp 01 tờ mệnh giá 500.000đồng số seri PL 18218005; và chị Lê Bích N (chị ruột B) đã bồi thường cho bà H 500.000đồng. Còn bà Nguyễn Thị M là người bán rau cho B ngày 07/9/2022, do bà M không biết 01 tờ tiền mệnh giá 500.000đồng do B đưa là giả nên hiện không biết ở đâu nên không thu giữ được, bà M không yêu cầu bồi thường thiệt hại.

Tại Bản kết luận giám định số 1917/KL-KTHS ngày 12/9/2022 của của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai, kết luận: 04 tờ tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, mệnh giá 500.000đồng nêu ở phần mẫu cần giám định (kí hiệu A1 đến A4) đều là giả. (Bút lục số 57).

Tại Bản Kết luận giám định số 2332/KL-KTHS ngày 07/11/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: xe mô tô Biển số 94K1-828.15 số khung, số máy không bị đục, sửa. (Bút lục số 61).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo B không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 6185/CT –VKS- P1 ngày 20/12/2022 của Viện kiểm sát nhân dân, tỉnh Đồng Nai truy tố bị cáo Lê Văn B phạm tội "Tàng trữ, lưu hành tiền giả" theo quy định tại khoản 1 Điều 207 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng và đề nghị:

- Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng khoản 1 Điều 207, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); xử phạt bị cáo Lê Văn B từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

- Về biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, đề nghị Toà tuyên:

Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân huyện N tỉnh Đồng Nai tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy 04 tờ tiền giả, mệnh giá 500.000đồng gồm: 03 tờ số seri PL18218005, 01 tờ số seri AX17487121 cùng một ví da màu nâu.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu vivo, màu đỏ đen, số imei 1: 864484047722732, imei 2: 864484047722724 là công cụ phương tiện phạm tội.

- Buộc Lê Văn B giao nộp số tiền 920.000đồng thu lợi bất chính để sung công quỹ Nhà nước.

Đối với xe mô tô Biển số 94K1-828.15, kết quả điều tra xác định: chủ sở hữu là bà Nguyễn Mộng L, sinh ngày 01/01/1984, cư trú: ấp Vĩnh Mới, xã Vĩnh Thịnh, huyện Hòa B, tỉnh Bạc Liêu; bà L giao xe cho con gái tên Bùi Huỳnh N, sinh năm 2006 (bạn gái B) sử dụng đi làm việc tại Đồng Nai; B sử dụng xe mô tô đi lưu hành tiền giả chị N không biết. Hiện bà Nguyễn Mộng L không có ở địa phương nên Cơ quan An ninh điều tra chưa làm việc được. Do đó Cơ quan An ninh điều tra tiếp tục xác minh làm rõ sẽ đề nghị xử lý sau.

Bị cáo Lê Văn B không có ý kiến gì đối với quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan an ninh điều tra Công an tỉnh Đồng Nai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp

[2] Về hành vi của các bị cáo: Trước cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Lê Văn B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu chứng cứ khác thu thập được có tại hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở xác định:

Trong khoảng thời gian từ ngày 07/9 đến ngày 09/9/2022 tại xã LT, huyện N, tỉnh Đồng Nai, Lê Văn B đã có hành vi tàng trữ, lưu hành số tiền 3.000.000 đồng tiền giả loại mệnh giá 500.000đồng thì bị phát hiện bắt quả tang.

Hành vi nêu trên của các bị cáo đã đủ yếu tố để kết luận bị cáo Lê Văn B phạm tội "Tàng trữ, lưu hành tiền giả" theo quy định tại khoản 1 Điều 207 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). như Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố là đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[3] Về nhân thân, tính chất mức độ của hành vi phạm tội và tình tiết tăng nặng , giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo thực hiện là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến các quy định của nhà nước về quản lý tiền tệ. Do bị cáo tham lam, lười lao động. Do đó cần áp dụng mức hình phạt nghiêm, phù hợp với tính chất mức độ phạm tội của bị cáo thì mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận

[4] Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 04 tờ tiền giả, mệnh giá 500.000đồng gồm: 03 tờ số seri PL18218005, 01 tờ số seri AX17487121 cùng một ví da màu nâu.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu vivo, màu đỏ đen, số imei 1: 864484047722732, imei 2: 864484047722724 là công cụ phương tiện phạm tội.

(Các vật chứng nêu trên đã được chuyển cho Chi cục thi hành án dân sự huyện N lưu giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/12/2022).

- Buộc Lê Văn B giao nộp số tiền 920.000đồng thu lợi bất chính để sung công quỹ Nhà nước.

[5] Bà Phan Thị H đã giao nộp 01 tờ mệnh giá 500.000đồng số seri PL 18218005 và chị Lê Bích N (chị ruột B) đã bồi thường cho bà H 500.000đồng. Còn bà Nguyễn Thị M là người bán rau cho B ngày 07/9/2022, do bà M không biết 01 tờ tiền mệnh giá 500.000đồng do B đưa là giả nên hiện không biết ở đâu nên không thu giữ được, bà M không yêu cầu bồi thường thiệt hại nên không xét.

[6] Đối với xe mô tô Biển số 94K1-828.15, kết quả điều tra xác định: chủ sở hữu là bà Nguyễn Mộng L, sinh ngày 01/01/1984, cư trú: ấp Vĩnh Mới, xã

Vĩnh Thịnh, huyện Hòa B, tỉnh Bạc Liêu; bà L giao xe cho con gái tên Bùi Huỳnh N, sinh năm 2006 (bạn gái B) sử dụng đi làm việc tại Đồng Nai; B sử dụng xe mô tô đi lưu hành tiền giả chị N không biết. Hiện bà Nguyễn Mộng L không có ở địa phương nên Cơ quan An ninh điều tra chưa làm việc được. Do đó Cơ quan An ninh điều tra tiếp tục xác minh làm rõ sẽ đề nghị xử lý sau.

[7] Về án phí sơ thẩm: Buộc bị cáo B phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 260, 298, 299, 326, 331, 333, 337 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

1. Tuyên bố bị cáo **Lê Văn B phạm tội** "Tàng trữ, lưu hành tiền giả"

Căn cứ khoản 1 Điều 207 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) .

Xử phạt bị cáo Lê Văn B 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt ngày 09/9/2022.

2. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Tịch thu tiêu hủy 04 tờ tiền giả, mệnh giá 500.000đồng gồm: 03 tờ số seri PL18218005, 01 tờ số seri AX17487121 cùng một ví da màu nâu.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu vivo, màu đỏ đen, số imei 1: 864484047722732, imei 2: 864484047722724 là công cụ phương tiện phạm tội.

(Các vật chứng nêu trên đã được chuyển cho Chi cục thi hành án dân sự huyện N lưu giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/12/2022).

- Buộc Lê Văn B giao nộp số tiền 920.000đồng thu lợi bất chính để sung công quỹ Nhà nước.

3 Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lê Văn B phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND huyện N;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Công an huyện N;
- Nhà tạm giữ huyện N;
- Chi cục THADS huyện N;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

Nguyễn Thị Lợi